HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:29 /2025/NQ-HĐND	*Hải Phòng, ngày* 13 *tháng* 11 *năm 2025*

NGHỊ QUYẾT
Về mức chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể, các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ do thành phố Hải Phòng quản lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15;

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12; được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 52/2019/QH14;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng;

Xét Tờ trình số 235/TTr-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Nghị quyết về mức chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể, các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ do thành phố Hải Phòng quản lý; Báo cáo thẩm tra số 66/BC-BPC ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Nghị quyết về mức chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể, các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ do thành phố Hải Phòng quản lý.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về mức chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc trong các cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể do thành phố quản lý và giao biên chế; những người đã được cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng là công chức, viên chức hoặc được tuyển dụng theo quy định về tuyển dụng công chức, viên chức đang làm việc tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ do thành phố quản lý và giao biên chế.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Nhóm 1: Cán bộ, công chức đang làm việc trong các cơ quan thuộc khối Đảng, chính quyền, đoàn thể do thành phố quản lý và giao biên chế; những người đã được cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng là công chức hoặc được tuyển dụng theo quy định về tuyển dụng công chức đang làm việc tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ do thành phố quản lý và giao biên chế.

2. Nhóm 2: Viên chức đang làm việc trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên thuộc khối Đảng, chính quyền, đoàn thể do thành phố quản lý và giao biên chế; những người đã được cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng là viên chức hoặc được tuyển dụng theo quy định về tuyển dụng viên chức đang làm việc tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ do thành phố quản lý và giao biên chế.

(Sau đây gọi chung là cán bộ, công chức, viên chức)

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Thu nhập bình quân tăng thêm được thực hiện trên cơ sở hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Việc đánh giá hiệu quả công việc căn cứ theo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền theo quy định.

2. Việc chi trả thu nhập bình quân tăng thêm của năm nào thì căn cứ vào kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức của năm đó và được chi trả vào năm sau liền kề.

3. Trường hợp có thời gian công tác trong năm dưới 6 tháng hoặc không còn công tác đến thời điểm đánh giá, xếp loại: Cơ quan, đơn vị sử dụng có trách nhiệm đánh giá hiệu quả công việc, làm cơ sở chi trả thu nhập bình quân tăng thêm đối với thời gian công tác thực tế trong năm đó. Trường hợp chuyển công tác trước thời điểm đánh giá, xếp loại đến cơ quan, đơn vị không thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị quyết: Cơ quan, đơn vị trước khi chuyển công tác căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại theo quy định, làm cơ sở chi trả thu nhập bình quân tăng thêm đối với thời gian công tác thực tế tại cơ quan, đơn vị trước khi chuyển công tác trong năm đó.

Điều 4. Thời gian tính chi trả và mức chi trả thu nhập bình quân tăng thêm

1. Thời gian tính chi trả thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2026.

2. Hệ số điều chỉnh thu nhập bình quân tăng thêm được tính theo lần mức lương ngạch bậc, chức vụ hoặc mức lương theo vị trí việc làm, chức danh, chức vụ lãnh đạo, thực hiện như sau:

Năm	**Hệ số điều chỉnh thu nhập bình quân tăng thêm**			
	Nhóm 1		Nhóm 2	
	Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	*Hoàn thành nhiệm vụ*	*Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên*	*Hoàn thành nhiệm vụ*
Từ năm 2025 đến năm 2026	0,8	0,6	0,6	0,4

Điều 5. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện chi trả thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức là nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương còn dư, bao gồm:

1. Nguồn kinh phí cải cách tiền lương ngân sách cấp tỉnh.

2. Nguồn kinh phí cải cách tiền lương ngân sách cấp xã.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 13 tháng 11 năm 2025 và thay thế Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về mức chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan chính quyền, Đảng, đoàn thể do thành phố quản lý và Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND.

2. Đối với việc chi trả thu nhập bình quân tăng thêm 6 tháng đầu năm 2025 cho các trường hợp thuộc đối tượng áp dụng của Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND và Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND được thực hiện vào năm sau liền kề cùng với việc chi trả thu nhập bình quân tăng thêm 6 tháng cuối năm 2025.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

2. Căn cứ nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương của thành phố từng năm trong giai đoạn 2025 - 2030 và tình hình thực tế khi triển khai thực hiện cải cách chính sách tiền lương quốc gia theo Nghị quyết số 27-NQ/TW, giao Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng tiếp tục nghiên cứu, tham mưu mức chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2027 - 2030.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng khoá XVI, kỳ họp thứ 31 thông qua ngày 13 tháng 11 năm 2025./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Uỷ ban Công tác đại biểu (Quốc hội);
- Các VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Cục KTVB&QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT HĐND, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH HP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Các Ban của HĐND TP;
- Các Đại biểu HĐND TP khóa XVI;
- Các VP: TU, ĐĐBQH & HĐND, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- TTĐU, TT HĐND, UBND cấp xã;
- Báo và PTTH HP, Công báo TP, Cổng TTĐT TP;
- Lưu HSKH.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Lê Văn Hiệu